UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 355 /BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 14 tháng 7 năm 2026*

BÁO CÁO
Rà soát, đánh giá, kiến nghị, đề xuất thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Công văn số 7031/SNV-DTTG ngày 09/7/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về việc đề xuất sửa đổi, bổ sung Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng báo cáo rà soát, đánh giá, kiến nghị, đề xuất thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 như sau:

I. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Trong lĩnh vực chính trị

- Kết quả đạt được: Công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ được Đảng ủy, UBND xã đặc biệt quan tâm. Tỷ lệ nữ giới tham gia cấp ủy, các vị trí lãnh đạo chủ chốt của các tổ chức chính trị - xã hội xã và Ban chấp hành các thôn được duy trì ổn định, nâng cao cả về chất lượng chuyên môn và lý luận chính trị.

- Hạn chế: Tỷ lệ cán bộ nữ giữ vai trò đứng đầu ở một số ban ngành, đoàn thể trực thuộc đôi lúc còn chưa đồng đều do áp lực công việc gia đình và đặc thù luân chuyển cán bộ.

2. Trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm và đào tạo nghề

- Kết quả đạt được: Trong quá trình thực hiện phương án đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động bị ảnh hưởng bởi thu hồi đất phát triển công nghiệp, địa phương đã lồng ghép chặt chẽ yếu tố giới. Các lớp nghề may công nghiệp,spa thu hút phần lớn lao động nữ tham gia, giúp ổn định thu nhập từ 7 - 10 triệu đồng/tháng. Tại làng nghề truyền thống đúc đồng, tỷ lệ lao động nữ tham gia vào các khâu hoàn thiện sản phẩm, quản lý tài chính và kinh doanh thương mại điện tử ngày càng tăng.

- Hạn chế: Do chuyển đổi cơ cấu kinh tế từ thuần nông sang công nghiệp - dịch vụ diễn ra nhanh, một bộ phận lao động nữ lớn tuổi gặp khó khăn hơn nam giới trong việc tiếp cận các nghề kỹ thuật như hàn, điện dân dụng, dẫn đến thời gian chuyển đổi nghề kéo dài hơn.

3. Trong lĩnh vực đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Kết quả đạt được: Duy trì hiệu quả mô hình các Câu lạc bộ "Gia đình hạnh phúc", "Địa chỉ tin cậy" tại cộng đồng. Hệ thống thông tin điện tử, truyền thanh thông minh và các nhóm mạng xã hội của địa phương thường xuyên tổ

chức tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Đặc biệt, qua rà soát thực tế, trên địa bàn xã hiện tại không ghi nhận vụ việc bạo lực nghiêm trọng hay tai nạn, thương tích nghiêm trọng nào liên quan đến phụ nữ và trẻ em.

- Hạn chế: Việc nắm bắt tâm tư, mâu thuẫn gia đình ở giai đoạn sớm đôi lúc còn chưa kịp thời do tâm lý e ngại, muốn tự hòa giải bên trong nội bộ gia đình của một bộ phận người dân.

4. Đánh giá chung về công tác điều hành chuyên môn

- Ưu điểm: UBND xã đã ban hành kịp thời kế hoạch hành động, lồng ghép chỉ tiêu bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương.

- Khuyết điểm, tồn tại: Các giải pháp, sáng kiến mang tính đột phá nhằm nâng cao vai trò vị thế của phụ nữ trong kỷ nguyên số còn hạn chế. Nhận thức của một số ít người dân về bình đẳng giới tại khu vực nông thôn, làng nghề truyền thống tuy có chuyển biến nhưng chưa thực sự sâu sắc.

II. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, UBND xã Đại Đồng tập trung vào các giải pháp trọng tâm sau:

1. Đổi mới công tác quy hoạch và sử dụng cán bộ nữ

Chủ động phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu những nhân tố nữ trẻ, có năng lực, có tư duy đổi mới và tích cực trong công tác chuyên môn để đưa vào quy hoạch các chức danh chủ chốt của xã, chuẩn bị sẵn sàng cho công tác nhân sự Đại biểu HĐND xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong nhiệm kỳ tới.

2. Gắn bình đẳng giới với chuyển đổi số và phát triển kinh tế

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, thống kê và phân tích dữ liệu về giới, thị trường lao động tại địa phương (đảm bảo cập nhật chính xác số liệu từ cơ sở, không lấy số liệu ước tính cơ học).

- Hỗ trợ lao động nữ, đặc biệt là nữ giới tại làng nghề đúc đồng và các hộ bị thu hồi đất, tiếp cận với các kỹ năng số, thương mại điện tử để chủ động kinh doanh, livestream bán hàng, quảng bá sản phẩm truyền thống, nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ.

3. Đa dạng hóa hình thức truyền thông, xóa bỏ định kiến giới

Xây dựng các nội dung tuyên truyền ngắn gọn, trực quan, phát thanh định kỳ trên hệ thống truyền thanh và đăng tải trên fanpage, nhóm Zalo của các thôn nhằm thay đổi nhận thức về chia sẻ công việc gia đình, phòng chống bạo lực và xâm hại phụ nữ, trẻ em.

III. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

- Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới;

- Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030;

- Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 18/6/2026 của UBND xã Đại Đồng về thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đại Đồng.

2. Để hoàn thành toàn diện các mục tiêu chiến lược giai đoạn tiếp theo, sát hợp với tình hình mới, UBND xã Đại Đồng đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 1 (Lĩnh vực Chính trị): Bổ sung mục tiêu "Đảm bảo tỷ lệ nữ giới tham gia ứng cử Đại biểu HĐND xã nhiệm kỳ tiếp theo đạt tối thiểu 35%; trong đó phấn đấu tỷ lệ nữ trúng cử đạt từ 30% trở lên, tăng cường bố trí cán bộ nữ giữ vai trò chủ chốt tại các tổ chức chính trị - xã hội."

- Chỉ tiêu 2 (Lĩnh vực Kinh tế, lao động): Bổ sung chỉ tiêu "100% lao động nữ thuộc diện thu hồi đất có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo nghề (may công nghiệp, điện dân dụng, thương mại dịch vụ) và giới thiệu việc làm ổn định; tối thiểu 40% hộ kinh doanh do nữ làm chủ tại làng nghề đúc đồng được tập huấn kỹ năng số và ứng dụng thương mại điện tử."

- Chỉ tiêu 3 (Lĩnh vực Công nghệ thông tin - Truyền thông): Bổ sung chỉ tiêu "100% dữ liệu thống kê về giới, hộ tịch, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động trên địa bàn được số hóa và quản lý trên hệ thống điện tử; 100% các thôn thiết lập kênh truyền thông số (Zalo/Fanpage) phối hợp với hệ thống truyền thanh thông minh để tuyên truyền về bình đẳng giới."

Trên đây là báo cáo rà soát, đánh giá, kiến nghị, đề xuất thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn xã Đại Đồng. Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng trân trọng báo cáo Sở Nội vụ./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG TỈNH HƯNG YÊN

Trần Văn Thành